

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 26/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ma Thị Nguyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Xuân Trường** và bà **Nguyễn Thị Loan**

Thư ký phiên tòa: Bà **Bào Kim Vân** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Ma Thế Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 12/8/2020 đối với bị cáo:

MA VĂN H, Tên gọi khác: không, Sinh ngày 29/9/1989, tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Dân tộc: Tày; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn C và bà Vũ Thị N; vợ; con: chưa có; tiền sự: Không. Tiền án: 03. Ngày 11/01/2012 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 21/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo được tại ngoại tại địa phương cho đến nay. Vắng mặt tại phiên tòa - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* **Bị hại:** Chị Hoàng Thị O, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Hiện tạm trú tại: Khu tập thể giáo viên Trường THPT B thuộc Tiểu khu 2, thị trấn Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt – Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* **Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962. Nơi cư trú: T, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Anh Chu Văn Tr, sinh năm 1982. Nơi cư trú: T, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ sáng ngày 17/8/2019, Ma Văn H đi từ nhà tại thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đi nhờ xe của một người không quen biết đến thị trấn Ch, huyện B chơi. Khi đang ngồi uống nước trước cổng Trung tâm y tế huyện B thuộc tiểu khu 2, thị trấn C do bản thân sử dụng ma túy nên lên cơn thèm thuốc và bản thân không có tiền để mua ma túy nên H nảy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. H đi bộ theo đường 279 về hướng Trường THPT B, trên đường đi H nhặt được một thanh sắt dài khoảng 25cm, thấy cổng phụ của Trường THPT B mở H đi vào khu tập thể giáo viên của trường có nhiều phòng ở, H đến một phòng và dùng thanh sắt phá khóa cửa vào phòng thấy trên giường có 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Samsung J7 Pro; 01 chiếc nhãn hiệu Xiaomi) và trên bàn có 01 chiếc máy tính xách tay, Hoàng lấy máy tính cho vào túi xách có sẵn trên giường và 02 chiếc điện thoại cho vào túi rồi tiếp tục lục lọi đồ trong phòng nhưng không thấy có tài sản gì có giá trị. Sau đó H xách chiếc túi đi ra ngoài theo lối vào trước đó, khi đến gần cổng phụ của Trường THPT B nghe thấy có tiếng xe mô tô đi về khu tập thể, lúc này sợ bị phát hiện nên Hoàng chạy vào khe giữa khu nhà hai tầng của dãy lớp học, H bỏ lại chiếc túi xách ở đầu hồi căn nhà (bên trong túi xách có 01 máy tính xách tay, 02 chiếc điện thoại di động) rồi chạy lên đồi đi sang xã Đ, huyện B. Do sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp nên H bắt xe buýt đi xuống thành phố Bắc Kạn rồi tiếp tục bắt xe ô tô khách đi thành phố Hà Nội để trốn và ngày 08/9/2019 thì bị tai nạn bị vỡ đốt sống L1, đa chấn thương cột sống dẫn đến liệt phần cơ thể từ rốn xuống cả hai chân.

Khoảng 8 giờ 30 phút, chị O, tạm trú tại: Khu tập thể giáo viên Trường THPT B thuộc Tiểu khu 2, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đưa con đi học về đến khu phòng ở thì phát hiện khóa cửa phòng bị phá, mở cửa vào phòng phát hiện mất 01 máy tính xách tay hiệu ASUS, 02 điện thoại di động, tủ đựng máy tính và đồ đạc, tủ đựng đồ bị lục lọi. Chị O đã trình báo cơ quan công an đề nghị điều tra, làm rõ.

Tại hiện trường Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã tạm giữ một túi xách, trong túi có 01 (một) chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi đã qua sử dụng và 01 túi xách đựng máy tính tại khe giữa nhà hai tầng của dãy lớp học.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 23/KL-ĐGTS ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Bể kết luận: 01 (một) chiếc

máy tính xách tay hiệu ASUS có giá là 216.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro có giá là 3.961.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi có giá là 3.433.000 đồng; 01 (một) túi xách bằng vải đựng máy tính có giá: 50.000 đồng. Tổng giá trị là 7.660.000^d (Bảy triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 14/CT-VKSBB ngày 18/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Ma Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.....”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173, Điều 38, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Ma Văn H từ 24 (Hai mươi tư) đến 30 (Ba mươi) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng vắng mặt, nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt trình bày giữ nguyên những lời đã khai báo, trình bày trong quá trình điều tra, truy tố về hành vi trộm cắp tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại O vắng mặt, nhưng trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Ma Văn H đã được các cơ quan tiến hành tố tụng tổng đạt các văn bản tố tụng; Cáo trạng, Quyết định xét xử của Tòa án đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, do bị cáo bị liệt hai chân, gãy đa xương cột sống không thể ngồi và đi lại được nên không đến tham dự phiên tòa theo giấy triệu tập và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong đơn nêu rõ ý kiến là bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai báo, trình bày trong quá trình điều tra, truy tố không có ý kiến gì bổ sung thêm và cũng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ. Hội đồng xét xử xét thấy, đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các tài liệu chứng cứ và lời khai báo về tình trạng sức khỏe của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Căn cứ vào Điều 290/BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo Ma Văn H.

[3]. Quá trình điều tra, truy tố cũng đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi đến phiên tòa sơ thẩm, bị cáo H đều thừa nhận: Khoảng 08 giờ ngày 17/8/2019, tại khu tập thể giáo viên của Trường THPT B thuộc Tiểu khu 2, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Ma Văn H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là: 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi; 01(một) chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS và 01 túi đựng máy tính bằng vải, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 7.660.000^d (Bảy triệu, sáu trăm, sáu mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tại Bản án số 22/2016/HSST, ngày 14/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện B xét xử Ma Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, bản án chưa được xóa án tích. Ngày 17/8/2019 H tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, nên hành vi phạm tội lần này của H đã cấu thành tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Ma Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 (ba) tiền án. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng và được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn

năn hồi cải”, đồng thời được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện nay bị cáo bị tai nạn chấn thương đa cột sống dẫn đến bị liệt từ rốn xuống hai chân không ngồi và đi lại được, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo, hiện tại bản thân bị tai nạn dẫn đến liệt hai chân không ngồi và đi lại được nên không có khả năng thi hành. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại O đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: 01(một) chiếc máy tính xách tay hiệu ASUS, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro; 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi đã qua sử dụng và 01 túi xách đựng máy tính đã được trả lại cho chủ sở hữu là chị O.

[8]. Về án phí: Căn cứ Điều 23 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Xử phạt bị cáo Ma Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Về án phí: Căn cứ Điều 23 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định./.

Nơi nhận:

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- Bị hại 1;
- TA tỉnh BK 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu TA 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên

